

# VĂN HÓA - ĐIỂM TỰA HÀNH ĐỘNG TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI BỀN VỮNG

TS. NGUYỄN THỊ LAN PHƯƠNG - Học viện Ngân hàng

## CULTURE - THE FOUNDATION OF BUILDING NEW-STYLE RURAL AREAS

Rural areas in Vietnam, where agricultural land is increasingly degrading due to the rapid development of urbanization, are currently facing ecological imbalances. As a result, immediate actions are required to restore rural settlements. Given the central role of nature in Vietnamese cultural traditions, cultural foundations are the key factors in shaping the development of new-style rural areas towards sustainability.

This article is based on the premise that humans are an integral part of nature, and protecting nature is an instinctive action. Nature is not only a source of life but also a part of soul existing in every house, every custom, and every tradition. Reverence for nature is one of the most prominent values in the Vietnamese cultural ideology, from tradition to modernity. Consequently, it is crucial to harness the cultural power of Vietnamese people as a driving force for the sustainable development of new-style rural areas.

Keywords: culture, build new-style rural areas, sustainability

**Các vùng nông thôn của nước ta đang phải đối mặt với tình trạng mất cân bằng sinh thái, đất đai nông nghiệp đang ngày càng suy giảm do quá trình đô thị hóa nhanh chóng. Từ đó, đòi hỏi phải có những hành động phục hồi các khu định cư nông thôn càng sớm càng tốt. Trong công tác xây dựng nông thôn mới hướng đến phát triển bền vững cần có điểm tựa từ văn hóa, bởi truyền thống văn hóa Việt Nam luôn coi trọng thiên nhiên.**

**Bài viết này tiếp cận ở phương diện: Con người là một phần của thiên nhiên, bảo vệ thiên nhiên chính là hành động tự thân, bản năng của con người. Thiên nhiên không chỉ là nguồn sống mà còn là một phần linh hồn, hiện diện trong từng nếp nhà, tập quán, phong tục, lối sống của con người. Coi trọng thiên nhiên là một trong những giá trị nổi bật nhất của hệ tư tưởng văn hóa Việt Nam từ truyền thống đến hiện đại. Chính vì vậy, khơi dậy nguồn sức mạnh văn hóa con người Việt Nam để trở thành một động lực trong xây dựng nông thôn là cần thiết.**

Từ khóa: Văn hóa, xây dựng nông thôn mới, bền vững



### Đặt vấn đề

Xây dựng nông thôn mới là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước nhằm làm cho kinh tế nông thôn phát triển, đời sống vật chất và tinh thần của người dân tăng lên, môi trường xanh, sạch, đẹp và xây dựng môi trường sống ổn định, có đời sống văn hóa phong phú, đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc. Quá trình xây dựng nông thôn mới diễn ra trong mối liên hệ với tiến trình hiện đại hóa, đô thị hóa nông thôn, làm thay đổi cơ cấu kinh tế, cơ cấu nghề nghiệp, biến đổi xã hội và thay đổi thực hành văn hóa của người dân nông thôn. Trong đó, người dân nông thôn đóng vai trò là chủ thể của việc bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống. Họ thể hiện năng lực chủ động trước sự thay đổi của làng quê, lựa chọn trong việc giữ gìn, bảo tồn giá trị văn hóa truyền thống, tiếp thu và phát huy giá trị văn hóa mới, tiến bộ ở làng quê.

Khi đề cập đến văn hóa truyền thống thì không thể không đề cập đến không gian làng xã, cảnh quan, bản sắc, nếp làng, cốt cách con người quê hương... Đó mới thực là nền tảng cốt lõi, mang giá trị bền vững. Văn hóa với hạt nhân cơ bản là phẩm chất, trí tuệ và những giá trị sáng tạo của người dân sống trong môi trường nông thôn chính là nguồn lực nội sinh quan trọng, quyết định đến sự thành công trong xây dựng nông thôn mới bền vững.

### Nội dung

**Con người có nguồn gốc của tự nhiên, là một phần của tự nhiên:** *Thiên nhiên* hay còn được gọi là tự nhiên - thế giới vật chất vũ trụ, tiếng Anh được gọi là nature. Nó bao gồm tất cả các dạng vật chất và năng lượng tồn tại từ cấp độ bé là hạt nguyên tử đến cấp độ to lớn như ngôi sao, thiên hà, ngân hà...<sup>1</sup> Với định nghĩa này thì con người, xã hội loài người là một bộ phận, hơn nữa là một bộ phận đặc thù của tự nhiên.

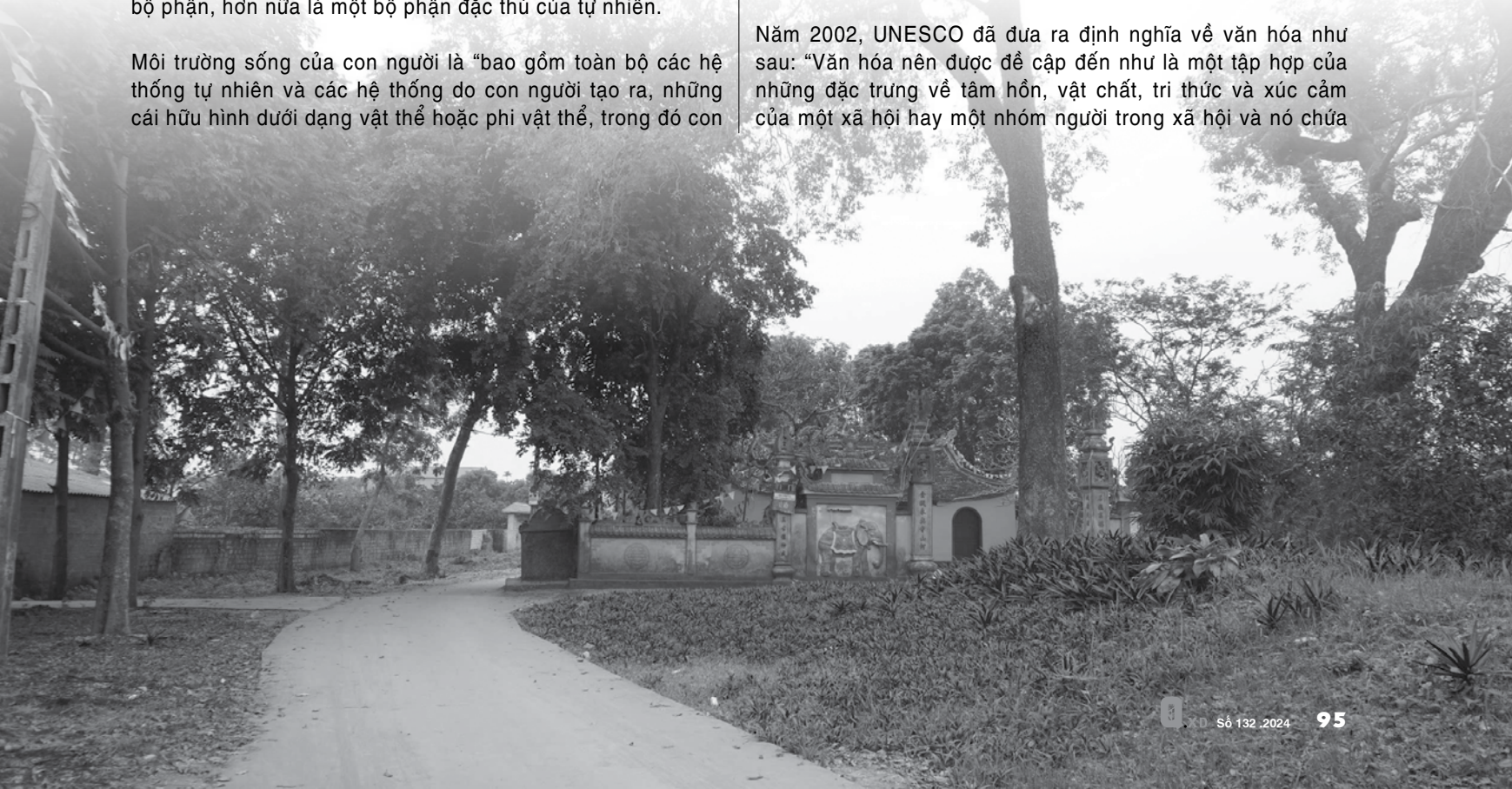
Môi trường sống của con người là "bao gồm toàn bộ các hệ thống tự nhiên và các hệ thống do con người tạo ra, những cái hữu hình dưới dạng vật thể hoặc phi vật thể, trong đó con

người sống và lao động, khai thác các tài nguyên thiên nhiên và nhân tạo nhằm thỏa mãn những nhu cầu của mình"<sup>2</sup>. Như vậy, môi trường sống của cư dân nông nghiệp chính là các khu định cư nông thôn với những hoạt động kinh tế cơ bản từ đất đai. "Thuật ngữ *định cư* tiếng Anh là *Human Settlement*, là môi trường nhân tạo gồm nhà cửa, làng mạc, đô thị và các hạ tầng cơ sở của chúng cùng với những mối quan hệ tự nhiên của hệ sinh thái con người"<sup>2</sup>.

Việt Nam trong lịch sử là một nước nông nghiệp với môi trường nông thôn. Địa hình đất nước trải dài Bắc - Trung - Nam đều có đồng bằng rộng lớn (đồng bằng châu thổ sông Hồng, đồng bằng duyên hải miền Trung, đồng bằng sông Cửu Long). Qua đó, cho thấy khu định cư nông thôn nước ta là một dải đất rộng lớn với khung cảnh làng quê gắn với ruộng đồng, dòng sông, đồi núi, biển cả. Đó là không gian sinh sống, tồn tại, sinh trưởng, phát triển của những người lao động nông nghiệp. Ở đó lưu giữ những giá trị lịch sử - văn hóa truyền thống lâu đời làm nên hồn cốt của dân tộc. Làng là không gian sống cũng là không gian kinh tế, không gian xã hội và không gian văn hóa của người nông dân.<sup>3</sup>

**Văn hóa làng là văn hóa của một không gian tự nhiên thuộc về nông thôn.** Nghĩa của từ "văn hóa" có thể bắt nguồn từ tiếng Latin "*cultura*" (từ từ *colere*) có nghĩa là "nuôi dưỡng" và "thờ cúng"<sup>4</sup>. Như vậy, nguồn gốc của từ văn hóa như là sự nuôi dưỡng tôn thờ một thứ gì đó, do đó, từ "văn hóa" ngay từ đầu đã liên quan đến hành động tốt. "Văn hóa là một cái gì đó do con người tạo ra, văn hóa đồng thời là điều kiện cần thiết cho sự tồn tại và phát triển văn hóa của nhân loại. Giống như nước thấm vào đất, văn hóa thấm vào mọi lỗ chân lông của đời sống xã hội và cá nhân"<sup>4</sup>.

Năm 2002, UNESCO đã đưa ra định nghĩa về văn hóa như sau: "Văn hóa nên được đề cập đến như là một tập hợp của những đặc trưng về tâm hồn, vật chất, tri thức và xúc cảm của một xã hội hay một nhóm người trong xã hội và nó chứa



đựng, ngoài văn học và nghệ thuật, cả cách sống, phương thức chung sống, hệ thống giá trị, truyền thống và đức tin”<sup>5</sup>. Theo định nghĩa này thì văn hóa làng xã Việt Nam là tất cả các kho báu về văn hóa vật chất và tinh thần trong không gian tự nhiên khu vực nông thôn do những người nông dân tạo ra, nuôi dưỡng, phát huy và làm phong phú thêm theo dòng chảy của lịch sử để làm nên các giá trị văn hóa.

Việt Nam thuộc khu vực trung tâm Đông Nam Á, phần rìa bán đảo Đông Dương nên văn hóa mang đầy đủ các đặc điểm và đặc trưng của khu vực này. Sự đa dạng của môi trường sinh thái, điều kiện tự nhiên là yếu tố góp phần tạo nên sự đa dạng trong văn hóa. Việt Nam là một quốc gia đa tôn giáo, tín ngưỡng, ngoài tín ngưỡng dân gian còn có ba tôn giáo lớn là đạo Phật, đạo Lão, đạo Nho hình thành nên một nền văn hóa có sự thống nhất trong đa dạng, trong đó nổi lên là hai sắc thái văn hóa mang tính điển hình và luôn tồn tại song song là sông nước và thực vật gắn liền với nền nông nghiệp lúa nước.<sup>6</sup>

Các dân tộc trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam đều có những tư tưởng, đạo đức, tín ngưỡng, phong tục tập quán, nghệ thuật riêng gắn liền với đời sống kinh tế và tinh thần của mình. Trong các tín ngưỡng truyền thống thì tín ngưỡng sùng bái tự nhiên với quan niệm cho rằng bất cứ vật gì cũng có linh hồn, nên người xưa đã thờ rất nhiều vị thần có liên quan đến thiên nhiên, đến nghề nông như đất, trời, nước, sông, rừng, núi, cây cối để được phù hộ. Trong tín ngưỡng dân gian, đất trời là không gian sinh sống của nhiều vị thánh thần (Mẫu Thượng Thiên, Mẫu Địa, Mẫu Thủy).<sup>7</sup> “có thể nói tín ngưỡng dân gian một dòng chảy ngược từ cõi trần lên cõi linh thiêng, một thứ linh thiêng hóa lịch sử bởi nhu cầu thực tiễn của dân làng về sản xuất, kinh doanh, giáo dục, sinh hoạt.”<sup>8</sup>

Sự ngưỡng mộ thiên nhiên của con người đã làm nên đời sống văn hóa tâm linh đặc sắc, can thiệp tích cực và góp phần tạo nên những điểm cốt yếu trong ứng xử của con người trong cộng đồng làng xã, bảo vệ và giữ gìn được nhiều cảnh quan sinh thái mang giá trị của làng quê lưu giữ cho đời sau.

**Các thiết chế văn hóa tôn giáo tín ngưỡng làng xã Việt Nam thuộc về văn hóa vật chất luôn gắn gũi thiên nhiên, đồng cảm và chia sẻ với thiên nhiên để cùng làm nên một cảnh sắc đẹp đẽ nên thơ, tạo dấu ấn và điểm nhấn trong không gian làng.** Các công trình như: đình, chùa, đền, miếu, quán, am, nhà Rông, nhà Dài cùng các yếu tố văn hóa như ăn, ở, mặc, nhà cửa... qua thời gian trở thành di tích lịch sử và di sản văn hóa vật thể. Đó là “trí nhớ” của các dân tộc trong lịch sử.<sup>8</sup> Đây là nơi tổ chức các hoạt động văn hóa; bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hóa phi vật thể như lễ hội, diễn xướng, trò chơi dân gian. Những thiết chế tôn giáo, tín ngưỡng qua thời gian trở thành các công trình kiến trúc cổ có giá trị bởi tính thích nghi với địa hình, khí hậu, vật liệu, cây cối, núi non, sông hồ. Các công trình kiến trúc cổ truyền nông thôn Việt Nam thể hiện sâu sắc triết lý kiến trúc hài hòa với thiên nhiên, gắn bó, hòa nhập vào thiên nhiên, tô điểm cho thiên nhiên, tạo nên cảnh sắc làng quê tươi đẹp, công trình không tách khỏi thiên nhiên mà như mọc ra từ thiên nhiên. Triết lý kiến trúc hòa nhập thiên nhiên thực chất là những kinh nghiệm cất dựng nhà cửa truyền thống được truyền từ đời này qua đời khác dần hình thành nên kho tàng tri thức, kinh nghiệm dân gian như: “Đồi ở lở đi”; “Chọn bạn mà chơi, chọn nơi mà ở”; “Chuồng gà hướng đông cái lồng chảnh còn”; “Lấy vợ hiền hòa làm nhà hướng Nam”; “Chuối sau cau trước”...<sup>9</sup> Các công trình kiến trúc tiêu biểu trong cảnh quan không gian làng xã hòa vào đời sống, xuyên suốt theo dòng chảy lịch sử, góp phần làm nên giá trị của nông thôn Việt Nam.

Làng/bản Việt Nam là một hệ thống với nhiều yếu tố như gia đình, dòng họ, xóm, làng, phường, hội. “Làng là một thực thể xã hội, một đối tượng khoa học mang đầy đủ các yếu tố của một cấu trúc kinh tế, văn hóa, xã hội, tôn giáo, tín ngưỡng và cảnh quan môi trường tự nhiên. Trong các thành tố trên, lại chứa nhiều thành tố nhỏ như: gia đình, dòng họ, phường hội, hương ước, tục lệ”<sup>10</sup>. Vì vậy, nói đến làng là nói đến một hệ thống cấu trúc và không gian, ở đó có đầy đủ các yếu tố vật chất và tinh thần và cùng nằm trong hệ thống của tự nhiên<sup>11</sup>. Với các đặc điểm về văn hóa làng xã như trên cho thấy, giá trị văn hóa truyền thống, giá trị văn hóa tâm linh chính là yếu tố then chốt, cốt lõi để giữ gìn và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường sống tốt đẹp. Xây dựng và gìn giữ văn hóa làng chính

là xây dựng vùng đất mà chúng ta gọi là quê hương bản quán bao gồm ngôn ngữ, ẩm thực, câu hát, đất, nước, và tất cả những gì phát triển và sinh sống ở nơi đó. Thiên nhiên chính là người bạn luôn ở bên con người, chăm sóc con người “Với mọi vật và trong mọi vật, chúng ta đều là người thân”<sup>12</sup>. Khi mỗi người nhận ra mình là một phần của thiên nhiên thì đồng thời cũng nhận ra con người chúng ta cũng thuộc về một thực thể đã tồn tại hàng nghìn hàng vạn năm. Vì vậy, bảo vệ thiên nhiên, chăm sóc và bảo vệ môi trường sống là một hành vi xuất phát từ tâm, từ bản năng vốn có.

Ở nước ta, trong thời gian qua, đô thị hóa và nền kinh tế thị trường đã mang lại những thay đổi cả tích cực và tiêu cực cho cảnh quan sinh thái khu vực nông thôn. Bất cứ nơi nào có một con sông ô nhiễm hay một bầu không khí đầy bụi, một môi trường xung quanh đầy rác thải thì chắc chắn môi trường sống ở nơi đó đã bị suy giảm và làm ảnh hưởng xấu cho cộng đồng dân cư. Chất lượng sống của con người cũng bị suy thoái theo sự suy thoái của thiên nhiên. Hơn thế nữa, ô nhiễm không khí, ô nhiễm nguồn nước có thể làm trầm trọng thêm các vấn đề sức khỏe tiềm ẩn. Nhiều cây đa không còn giữ được do cần đất xây dựng phải di dời, chặt bỏ; nhiều giếng nước, ao hồ bị lấp đi để lấy mặt bằng xây công trình mới; nhiều cổng làng bị phá hoặc chỉ giữ lại mang ý nghĩa hoài niệm. Suy giảm hoặc đánh mất cảnh quan làng truyền thống đang là thực trạng đáng báo động trên hầu hết các vùng miền.

Một cộng đồng đoàn kết xây dựng cuộc sống tốt đẹp hơn. Một ngôi làng có cảnh sắc đẹp đẽ với cây đa, giếng nước, sân đình đã đi vào tiềm thức của mỗi người dân, xét về cấu trúc đặc trưng không có gì mới mẻ, nhưng đô thị hóa đã làm thay đổi cảnh sắc đặc trưng này, làm suy giảm, méo mó hình ảnh vốn có. Cảnh sắc làng quê đẹp đẽ chính là hình ảnh mang đến những bài học sâu sắc, khắc sâu vào tiềm thức mỗi người, giáo dục con người biết bảo vệ và gìn giữ những gì đã gắn bó với cuộc sống bình dị hàng ngày.

**Kết luận**

Yêu thiên nhiên, sống hòa hợp với thiên nhiên là bản năng vốn có trong mỗi con người, là tình cảm của những đối tượng

luôn gắn bó song hành cùng nhau, chỉ là chúng ta chưa đặt bên cạnh nhau để cùng quan tâm, cùng sinh sống và bảo vệ lẫn nhau một cách có trách nhiệm. Vì vậy, mối quan hệ giữa sự suy thoái của hệ sinh thái và sự suy thoái của con người tỷ lệ thuận với nhau. Cảnh quan sinh thái đẹp đẽ sinh động đầy màu sắc thì tâm hồn con người mới tỏa hương, đó là nhịp điệu của thế giới. Cuộc sống dưới mọi hình thức đều có giá trị và xứng đáng được bảo vệ. Làng xã là một cộng đồng giàu văn hóa, đậm truyền thống, có tinh thần tương thân tương ái, đoàn kết, đồng cam cộng khổ, chia sẻ ngọt bùi. Phát huy truyền thống văn hóa làng xã là con đường đưa lối sống hài hòa thiên nhiên hay còn gọi là lối sống xanh vào trong mỗi hành động, lồng ghép vào hành vi của con người sẽ góp phần xây dựng nông thôn mới một cách bền vững.

Ngày nhận bài: 15/11/2024  
 Ngày gửi phản biện: 15/11/2024  
 Ngày duyệt đăng: 23/12/2024

**TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

1. Tự nhiên - Wikipedia tiếng Việt
- 2,5. The Vancouver Declaration on Human Settlements: From the report of Habitat - United Nations Conference on Human Settlements, Vancouver, Canada, 31 May to 11 June 1976, <https://unhabitat.org/>
3. Phan Đại Doãn (2010) Làng xã Việt Nam - Một số vấn đề về Kinh tế - Văn hóa - Xã hội, Nhà Xuất Bản: Chính trị Quốc gia
4. <https://www.marxists.org/reference/archive/spirkin/works/dialectical-materialism/ch05-s08.html>, Chủ nghĩa duy vật biện chứng (A. Spirkin) Chương 5. Về Con Người và Bản Thể Con Người
6. Trần Ngọc Thêm (2024), Cơ sở văn hóa Việt Nam, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh
- 7,8. Nguyễn Hải Phong - Nguyễn Đình Chiến, <https://diachivietnam.vn/lang-xa-va-ton-giao-tin-nguong-nguoi-viet-thoi-xua>
9. Việt Chương (1995), Từ điển thành ngữ tục ngữ ca dao Việt Nam, Nhà xuất bản Đồng Nai
- 10,11. Đỗ Danh Huấn, Làng Việt - đối tượng nghiên cứu của khu vực học, [https://repository.vnu.edu.vn/bitstream/11126/4966/3/TC\\_02520.pdf](https://repository.vnu.edu.vn/bitstream/11126/4966/3/TC_02520.pdf)
12. <https://acikerisim.balikesir.edu.tr/xmlui/bitstream/handle/20.500.12462/11294/kamile-gulum.pdf?sequence=1&isAllowed=y>

